TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 27-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Mẫn;

2. Ông Nguyễn Văn Trương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Phạm Duyên An- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng B năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Trọng T, sinh năm 1988; Nơi sinh: huyện CG, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp BM, xã BK, huyện CG, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông A, sinh năm 1962 và bà B, sinh năm 1968; Có vợ và 02, lớn sinh năm 2011 và nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/12/2020, tạm giam từ ngày 05/12/2020, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông G, sinh năm 1962 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp B, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:* Anh H, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp B, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 02/12/2020 bị cáo T có gặp người đàn ông tên ALin khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch) tại dốc cầu Mỹ Lợi thuộc xã PĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An mua 01 bịch ma túy tổng hợp với giá 1.000.000 đồng để sử dụng. Sau đó, bị cáo T vào một quán cà phê không nhớ rõ tên để sử dụng ma túy, số còn lại thì cất giữ trong bóp và chạy xe về nhà dượng là ông G ngụ ấp B, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang. Do lần đầu sử dụng ma túy đá nên không kiểm soát được hành vi của mình và có những biểu hiện bất thường. Đến khoảng 19 giờ bị cáo T leo lên mái nhà tắm nên ông G đã trình báo Công An xã BX. Khoảng 20 giờ cùng ngày Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an thị xã GC phối hợp với Công an xã BX, thị xã GC mời làm việc bị cáo Lê Trọng T về hành vi gây rối trật tự công cộng và có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra bắt quả tang bị cáo Lê Trọng T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ:

- 01 bịch ni lông màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể rắn trong suốt Lê Trọng T khai là ma túy tổng hợp được niêm phong trong một bì thư có chữ ký xác nhận của Lê Trọng T (người bị bắt) và H (người chứng kiến);

- 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng còn sim trong máy, chưa kiểm tra trình trạng bên trong.

Theo Bản kết luận giám định số 246/KLGĐ-PC09 ngày 0B/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói nilong màu trắng được hàn kín để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Lê Trọng T (người bị bắt) và H (người chứng kiến); gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,4258 gam; loại Methaphetamine.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSTXGC ngày 17/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC đã truy tố bị cáo Lê Trọng T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung. Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2020.

Về vật chứng vụ án đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số: 246 ngày 04/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, giám định viên T, trợ lý giám định P;

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng, còn SIM trong máy, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo T hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã GC, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận khoảng 12 giờ, ngày 02/12/2020, bị cáo có gặp người đàn ông tên ALin khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch) tại dốc cầu Mỹ Lợi thuộc xã PĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An mua 01 bịch ma túy tổng hợp với giá 1.000.000 đồng. Sau đó vào một quán cà phê không nhớ tên thuộc xã PĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An để sử dụng ma túy, số còn lại thì cất giữ trong bóp và chạy xe về nhà dượng là ông G ngụ ấp B, xã BX, thị xã GC. Do lần đầu sử dụng ma túy nên đã không kiểm soát được hành vi của mình nên đã leo lên mái nhà tắm nê ông G trình báo Công an, tại trụ sở Công an bị kiểm tra và phát hiện trong túi quần của bị cáo T có tàng trữ 01 bịch ma túy tổng hợp.Trên cơ sở kết luận giám định số 246/KLGĐ-PC09 ngày 04/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang số lượng ma túy bị cáo T tàng trữ để sử dụng, bị bắt quả tang thu giữ có khối lượng 0,4258 gam loại Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng, cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ cơ sở cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó,

Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây còn là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn và tội phạm hình sự khác, tạo nên sự bất ổn cho an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[B] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong vụ số: 246 ngày 04/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, giám định viên T, trợ lý giám định P là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng, còn SIM trong máy là tài sản của bị cáo T không liên quan vụ án nên trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo T hành án.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác minh được thông tin đối tượng nên chưa làm việc được, sau này xác minh được sẽ xử lý sau là có cơ sở.

[B] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1B ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1B ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Trọng T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Lê Trọng T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 12 năm 2020.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong vụ số: 246 ngày 04/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, giám định viên T, trợ lý giám định P;

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng, còn SIM trong máy, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo T hành án.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 3 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã GC và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GC.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Trọng T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục T hành án dân sự thị xã GC;
- Cơ quan T hành án hình sự thị xã GC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Võ Thị Thu Thúy